

Số: /KL-TTr

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường
và giao khu vực biển đối với Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 tại
dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh

Thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTr ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường và giao khu vực biển đối với Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 tại dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh; từ ngày 25 tháng 10 năm 2022 đến ngày 24 tháng 11 năm 2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 tại dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh.

Xét Báo cáo số 02/BC-ĐTTr ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra; Báo cáo Giám sát số 01/BC-GS ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Báo cáo Thẩm định số 54/BC-GSXLSTT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giám sát và Xử lý sau thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

1. Tình hình chung

1.1. Khái quát chung

Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 (sau đây được gọi là Công ty) tiền thân là Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 có địa chỉ trụ sở tại ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 2100587868, cấp lần đầu ngày 12 tháng 3 năm 2015, thay đổi lần 8 ngày 09 tháng 4 năm 2021.

Công ty đầu tư dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, với quy mô:

- Diện tích đất được thuê là 10,397 ha và diện tích sử dụng khu vực biển được giao là 1.204,1 ha.

- Công suất sự án là 48 MW, gồm 12 tuabin gió, mỗi tuabin có công suất 4MW.

- Thời gian hoàn thành việc đầu tư xây dựng: Tháng 10/2021.

1.2. Cơ sở pháp lý thực hiện dự án đầu tư

Ngày 12/3/2015, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 582043000027 (cấp lần đầu) cho Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc Trà Vinh.

Ngày 12/03/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu số 6506555486 cho Công ty thực hiện dự án Nhà

máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh, điều chỉnh lần 1 ngày 22/6/2017; điều chỉnh lần 2 ngày 10/4/2018; điều chỉnh lần 3 ngày 08/01/2020 (*tên nhà đầu tư thay đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 thành Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1*); điều chỉnh lần 4 ngày 17/6/2020; điều chỉnh lần 5 ngày 04/02/2021; điều chỉnh lần 6 ngày 17/6/2021; điều chỉnh lần 7 ngày 14/9/2021; điều chỉnh lần 8 ngày 15/02/2022.

Ngày 16/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh có Văn bản số 3852/UBND-CNXD về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110kv Duyên Trà - Nhà máy Điện gió số 1.

Ngày 19/10/2018, Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Trà Vinh có Công văn số 588/BQLKKT-QLQHXD về việc chấp thuận quy hoạch tổng thể mặt bằng xây dựng và phương án kiến trúc sơ bộ dự án điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh.

Ngày 29/07/2019, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo ban hành Công văn số 1259/ĐL-NLTT về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 18/5/2020 do Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo ban hành Công văn số 647/ĐL-NLTT về thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật công trình Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 19/5/2020, Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 ban hành Quyết định số 108/TWPC về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật Dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh.

Ngày 31/7/2020, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải có Văn bản số 1477/UBND-KT về việc chấp thuận thi công tuyến cáp ngầm 22kv dọc theo đường xương cá số 1 của dự án Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh.

Ngày 15/09/2020, Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh cấp Giấy phép xây dựng số 34/GPXD cho Công ty để thực hiện dự án Công trình công nghiệp năng lượng, tổng số công trình: 06 công trình (Công trình 1: Tua bin gió, Công trình 2: Hệ thống đường cầu công tác, Công trình 3: Mạng lưới đường cáp 22kV, Công trình 4: Hạ tầng cơ sở, Công trình 5: Trạm biến áp 110KV, Công trình 6: Trụ đo gió); vị trí xây dựng: Bao gồm phần đất liền và phần biển thuộc xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc chấp hành pháp luật về đất đai

a) Cơ sở pháp lý

Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cho thuê 103.970,5 m² đất để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh, cụ thể như sau:

- Ngày 05/07/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định 1376/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 thuê diện tích 19.260,1 m² tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải để thực hiện xây dựng dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh. Ngày 19/7/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao diện tích 19.260,1 m² tại thực địa. Ngày 03/10/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng thuê đất số 78/HĐTĐ

về việc cho thuê diện tích đất là 19.260,1 m², thời hạn thuê là 49 năm kể từ ngày 05/07/2016. Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cấp 04 Giấy chứng nhận, gồm: CU 757710 diện tích 6.602 m², CU 757711 diện tích 4.546,3 m², CU 757712 diện tích 5.497,3 m², CU 757713 diện tích 2.614,5 m².

- Ngày 05/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 1377/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 thuê diện tích 12.087.340 m², tọa lạc tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh (giai đoạn 1), hình thức cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; thời gian sử dụng đất 49 năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh ký Hợp đồng thuê đất số 79/HĐTĐ ngày 03/10/2017 về việc cho Công ty thuê 12.087.340 m² đất. Ngày 10/4/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận số CK 088483 cho Công ty đối với diện tích 12.087.340 m² đất.

Ngày 27/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 2104/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; diện tích đất cho thuê sau khi điều chỉnh là 46.706,6 m². Ngày 14/5/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao 46.706,6 m² đất tại thực địa cho Công ty. Ngày 26/01/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh ký phụ kiện Hợp đồng thuê đất số 08/HĐTĐ cho Công ty thuê 46.706,6 m² đất. Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 783950 ngày 24/8/2021 đối với diện tích 46.706,6 m² đất.

- Ngày 12/10/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 2264/QĐ-UBND về việc cho Công ty thuê 9.995 m² tại xã Trường Long Hòa để thực hiện xây dựng hạng mục trụ đường dây 110kv (21 trụ). Ngày 21/10/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao 9.995 m² đất tại thực địa cho Công ty. Ngày 06/4/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh ký Hợp đồng số 31/HĐTĐ cho Công ty thuê 9.995 m² đất nêu trên. Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích 9.995 m² đất.

- Ngày 08/02/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 329/QĐ-UBND về việc cho Công ty thuê 22.744,8 m², tọa lạc tại các xã Trường Long Hòa, Dân Thành và Long Toàn, thị xã Duyên Hải, xã Long Khánh và Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải để thực hiện hạng mục trạm biến áp và móng trụ đường dây 110kv thuộc dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh tại vị trí V1-1. Biên bản bàn giao đất thực địa ngày 08/03/2022 do Chi cục Quản lý đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh thực hiện. Hợp đồng thuê đất số 17/HĐTĐ ngày 01/03/2022 về việc cho Công ty thuê 22.744,8 m² đất. Đến thời điểm thanh tra, Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích đất nêu trên.

- Ngày 21/11/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 2251/QĐ-UBND về việc cho Công ty thuê 5.264 m² đất tọa lạc tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Ngày 22/11/2022, Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh tiến hành bàn giao 5.264 m² đất tại thực địa cho Công ty. Đến thời điểm thanh tra, cơ quan có thẩm quyền chưa ký hợp đồng cho thuê đất và chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với diện tích đất nêu trên.

b) Kết quả thực hiện

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất với Nhà nước:

+ Đối với diện tích 19.260,1 m² thuê theo Quyết định 1376/QĐ-UBND ngày 05/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Công ty được miễn tiền thuê đất từ ngày 05/7/2016 đến ngày 11/3/2065 theo Quyết định số 1076/QĐ-CT ngày 28/12/2016 và Quyết định số 980/QĐ-CT ngày 28/10/2020 của Cục thuế tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh Quyết định số 1076/QĐ-CT ngày 28/12/2016.

+ Đối với diện tích 46.706,6 m² đất được thuê theo Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (được điều chỉnh tại Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh): Công ty đang được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 1076/QĐ-CT ngày 28/12/2016 và Quyết định số 980/QĐ-CT ngày 28/10/2020 của Cục thuế tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh Quyết định số 1076/QĐ-CT ngày 28/12/2016.

+ Đối với diện tích 9.995 m² thuê theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Công ty đang trong thời gian miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 118/QĐ-CTTVI ngày 03/03/2022 của Cục thuế tỉnh Trà Vinh về việc miễn tiền thuê đất cho Công ty Cổ phần điện gió Trà Vinh 1 tại Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh cho 9.226,4 m² phần diện tích đất thuê trong Khu kinh tế (thời gian miễn từ ngày 12/10/2021 đến ngày 11/3/2065) và 768,6 m² phần diện tích ngoài Khu kinh tế (thời gian miễn từ ngày 12/10/2021 đến 11/10/2036).

+ Đối với diện tích 22.744,8 m² đất được thuê theo Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 08/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Công ty được miễn tiền thuê đất từ ngày ngày 08/02/2022 đến hết ngày 11/03/2065 theo Quyết định số 162/QĐ-CTTVI ngày 18/03/2022 và Quyết định số 165/QĐ-CTTVI ngày 24/03/2022 điều chỉnh Quyết định số 162/QĐ-CTTVI ngày 18/03/2022.

+ Đối với diện tích 5.264 m² đất thuê theo Quyết định số 2251/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Theo Công ty báo cáo các cơ quan chức năng của tỉnh Trà Vinh đang làm các thủ tục để xác định giá đất.

+ Công ty đã nộp 179.809.250 đồng tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa theo Công văn số 755/STC-QLG&CS ngày 23 tháng 3 năm 2022 và Công văn số 784/STC-QLG&CS ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Sở Tài chính.

- Tình hình thực hiện dự án:

+ Đến thời điểm thanh tra, Công ty đã hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình (trạm biến áp, đường dây 110 kv đấu nối, nhà quản lý vận hành và các hạng mục phụ trợ) thuộc dự án Nhà máy điện gió Hàn Quốc Trà Vinh.

+ Trên diện tích 19.260,1 m² đất thuê theo Quyết định 1376/QĐ-UBND ngày 05/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh: Công ty đã xây dựng 01 nhà nghỉ chuyên gia với diện tích 280 m² không có trong Giấy phép xây dựng số 34/GPXD (Việc xây dựng nêu trên đã được Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh kiểm tra và ghi nhận tại Biên bản làm việc lập ngày 05 tháng 10 năm 2022).

2.2. Việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Nhà máy điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh (giai đoạn 1)” tại ấp Cồn Trứng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tại Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019.

Công ty đã Đăng ký chủ nguồn thải nguy hại và được cấp sổ với mã số QLCTNH: 84.000158.T ngày 16/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.

Các loại chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công (năm 2020, 2021) do Tổng thầu thi công là Công ty Vestas và nhà thầu thi công xây dựng là Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Khang Đức chuyển giao cho các đơn vị có năng lực; các chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành (năm 2022) do Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 thực hiện chuyển giao, cụ thể:

- Trong giai đoạn xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh được Tổng thầu thi công là Công ty Vestas bố trí nhà vệ sinh di động trên công trường, thoát nước vào hệ thống kênh hiện hữu xung quanh dự án.

+ Bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động xây dựng và phương tiện vận chuyển vật liệu, được nhà thầu giảm thiểu qua xây dựng kế hoạch quản lý thi công, hoạt động vận chuyển, bố trí hàng rào bao quanh khu vực mặt bằng xây dựng trạm biến áp và nhà điều hành, phun nước thường xuyên tại công trường, dọc các tuyến đường vận chuyển đến công trường, xây dựng lịch bảo trì thường xuyên tất cả các phương tiện, máy móc và sử dụng thiết bị, phương tiện phục vụ công tác xây dựng phải có giấy chứng nhận chất lượng, giấy kiểm định theo quy định.

+ *Chất thải rắn sinh hoạt*

Năm 2020 phát sinh 34 m³, bùn bở phốt 10,5 m³ và năm 2021 phát sinh 34 m³, bùn bở phốt 8,5 m³ đã chuyển giao cho Công ty TNHH Dịch vụ Nguyễn Gia vận chuyển, xử lý.

+ *Chất thải xây dựng (bê tông)*

Năm 2020 phát sinh: 190,53m³ và năm 2021 phát sinh 56m³ đã chuyển giao cho Công ty TNHH Dịch Vụ Nguyễn Gia vận chuyển, xử lý. Có biên bản giao nhận chất thải.

+ *Chất thải nguy hại*

Loại chất thải nguy hại bao gồm vỏ thùng hộp hóa chất, vỏ thùng sơn, que hàn kim loại, giẻ lau, găng tay dính dầu, năm 2020 phát sinh với khối lượng 112kg được lưu giữ tạm thời tại khu vực lưu giữ của Công ty. Năm

2021 phát sinh khối lượng 104 kg. Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Khang Đức đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý và thực hiện chuyên giao 02 lần chuyên giao chất thải nguy hại của năm 2020 và 2021 như sau: Chuyên giao 137 kg chất thải nguy hại cho Công ty Cổ phần môi trường Sao Việt, có sử dụng chứng từ chất thải nguy hại, chuyên giao 79 kg chất thải nguy hại cho Công ty TNHH môi trường Cao Gia Quý, có sử dụng chứng từ chất thải nguy hại.

- Trong giai đoạn vận hành:

+ Có hệ thống thu gom nước mưa, nước thải riêng.

+ Phát sinh nước thải sinh hoạt, ước tính khoảng 2 m³/ngày đêm. Nước thải vệ sinh được xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn, hồ thu và khử bằng clorin và đổ ra mương thoát khu vực theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. Nước thải được kiểm soát bởi QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, hệ số K=1,2.

+ *Bụi, khí thải* phát sinh từ hoạt động phương tiện giao thông của Công ty và nhân viên là không đáng kể. Khí thải từ các phương tiện sẽ được cơ quan đăng kiểm định kỳ kiểm định.

+ *Chất thải rắn sinh hoạt*: Công ty đã ký hợp đồng số 16.2022/HĐ-NG với Công ty TNHH Dịch vụ Nguyễn Gia ngày 28/02/2022 về vận chuyển rác thải sinh hoạt phát sinh năm 2022: chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trung bình 10 kg/ngày đã chuyên giao cho Công ty TNHH Dịch vụ Nguyễn Gia vận chuyển, xử lý với tần suất 02 ngày/lần.

+ *Chất thải nguy hại*: Tại thời điểm kiểm tra, Công ty đã bố trí kho lưu giữ chất thải nguy hại, có biển cảnh báo, có mã quản lý chất thải nguy hại, trong kho chỉ có một ít giẻ lau và gang tay dính dầu chưa xác định khối lượng. Công ty ký đồng với Công ty TNHH SX TM DV Môi trường Việt Xanh để thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại. Chất thải nguy hại phát sinh năm 2022, bao gồm dầu thải, bao bì cứng, chất hấp phụ, giẻ lau với khối lượng 156 kg, đã được Công ty chuyên giao ngày 19/9/2022, có sử dụng chứng từ chất thải nguy hại.

- Việc thực hiện quan trắc chất thải

Công ty đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ 02 lần trong năm 2021 (trong giai đoạn thi công), theo tần suất, vị trí và thông số đã được phê duyệt trong nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường. Với lưu lượng nước thải 2m³/ngày đêm của Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện giám sát chất thải theo điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP; khoản 1 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Việc thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ

Công ty đã thực hiện gửi báo cáo môi trường và báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ năm 2020 và 2021 gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.

2.3. Việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường biển

a) Việc chấp hành Quyết định giao khu vực biển

- Ngày 05/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 1377/QĐ-UBND về việc cho Công ty TNHH Một thành viên Điện gió Trà Vinh 1 thuê diện tích 12.087.340 m² đất, tuy nhiên thời điểm này đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm chưa được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố làm cơ sở giao khu vực biển, vì vậy để đảm bảo tiến độ và hiệu quả thực hiện dự án, trong khi chờ Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh đã thực hiện cho thuê toàn bộ diện tích 12.087.340 m² theo pháp luật về đất đai (bao gồm phần đất và phần biển).

Ngày 27/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 2104/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 05/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, theo đó cho Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 thuê diện tích 46.706,6 m² thuộc thửa số 1, tờ bản đồ số 10, loại đất công trình năng lượng tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh (giai đoạn 1). Diện tích đất được thuê nằm trong phần diện tích 12.087.340 m² tại Quyết định số 1377/QĐ-UBND, nằm phía trong đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm, không bao gồm phần diện tích từ đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm trở ra tại Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 05/7/2016.

- Ngày 23 tháng 6 năm 2020, Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh công nhận khu vực biển tại Quyết định số 2470/QĐ-UBND về việc giao quyền sử dụng khu vực biển cho Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1, địa chỉ tại Ấp Cồn Trúng, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; mục đích sử dụng khu vực biển để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc-Trà Vinh (giai đoạn 1); diện tích giao: 1.204,1ha, độ sâu 100m (phần diện tích này nằm ngoài đường mép nước biển thấp nhất trung bình trong nhiều năm; thời hạn sử dụng khu vực biển: 30 năm, kể từ ngày 04/11/2020; số tiền sử dụng khu vực biển phải nộp: 3.612.300.000 đồng/năm, theo hình thức nộp tiền sử dụng khu vực biển hàng năm.

- Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh thực hiện bàn giao khu vực biển vào ngày 01 tháng 7 năm 2020.

- Theo báo cáo của Công ty, Công ty bắt đầu triển khai sử dụng khu vực biển (đóng cọc) vào ngày 09 tháng 3 năm 2020. Thời điểm này, khu vực biển Công ty sử dụng đã được cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Về việc thực hiện báo cáo về tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển: tại thời điểm thanh tra, Công ty có báo cáo về tình hình sử dụng khu vực biển khi thực hiện thủ tục đề nghị trả lại khu vực biển, cụ thể: Báo cáo số 347/TWPC ngày 15 tháng 6 năm 2021 và báo cáo số 482/TWPC ngày 04 tháng 10 năm 2021. Công ty chưa có Báo cáo tình hình

sử dụng khu vực biển năm 2021 (nội dung này đã được ghi nhận tại Biên bản kiểm tra ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam).

b) Thực hiện các nghĩa vụ tài chính về giao khu vực biển

* Thời điểm trước khi có Quyết định giao khu vực biển số 2470/QĐ-UBND ngày 23/6/2020: nghĩa vụ tài chính đối với khu vực biển Công ty sử dụng được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

* Thời điểm sau khi có Quyết định giao khu vực biển số 2470/QĐ-UBND ngày 23/6/2020: Năm 2020, Công ty đã nộp 1.806.150.000 đồng; năm 2021, Công ty đã nộp 3.612.300.000 đồng; năm 2022, Công ty đã nộp 3.612.300.000 đồng. Công ty đã nộp đủ số tiền sử dụng khu vực biển theo quy định.

c) Kiểm tra thực địa

Tại thời điểm thanh tra, khu vực biển đã giao cho Công ty được sử dụng vào mục đích thực hiện các hạng mục của Nhà máy Điện gió Hàn Quốc-Trà Vinh bao gồm: 12 trụ tuabin và các tuyến đường cáp, ngoài ra không có hoạt động khác. Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra khu vực tọa độ của 12/12 tuabin, kết quả cụ thể như sau: Đối chiếu kết quả kiểm tra tọa độ khu vực tuabin tại thực địa với vị trí khu vực biển được giao theo Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh thì toàn bộ 12/12 tuabin được xây dựng, lắp đặt nằm trong khu vực biển được cơ quan có thẩm quyền giao.

2.4. Việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, Đoàn kiểm tra của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam đã kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, đã ghi nhận nội dung năm 2021 Công ty không thực hiện báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ngày 05 tháng 10 năm 2022, Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh có biên bản kiểm tra Giấy phép xây dựng số 34 ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh cấp.

3. Kết luận

3.1. Những nội dung đã chấp hành

- Việc chấp hành pháp luật về đất đai:

+ Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cho thuê 103.970,5 m² đất để thực hiện dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh và đã được bàn giao đất trên thực địa đối với diện tích đất 103.970,5 m² nêu trên. Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng cho thuê 98.706,5 m² đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho diện tích 75.961,7 m² đất.

+ Công ty đã hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình (trạm biến áp, đường dây 110 kv đấu nối, nhà quản lý vận hành và các hạng mục phụ trợ) thuộc dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc Trà Vinh và đang trong thời gian được miễn tiền thuê đất theo quy định

- Việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt; đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ trong giai đoạn xây dựng và vận hành; đã lập và gửi báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ về Sở Tài nguyên và Môi trường; có hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, bố trí khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại, chuyển giao chất thải cho các đơn vị có chức năng xử lý.

- Việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường biển

+ Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh giao 1.204,1ha khu vực biển tại Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020. Đến thời điểm thanh tra, Công ty đã sử dụng khu vực biển đúng mục đích, tọa độ, ranh giới, diện tích được giao theo quyết định giao khu vực biển của cơ quan có thẩm quyền; Công ty đã nộp đủ số tiền sử dụng khu vực biển.

+ Công ty bắt đầu triển khai sử dụng khu vực biển (đóng cọc) là ngày 09 tháng 3 năm 2020. Thời điểm này phần khu vực biển Công ty sử dụng đã được cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai.

+ Công ty đã thực hiện việc thông báo sử dụng khu vực biển và được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và môi trường bàn giao khu vực biển trên thực địa;

3.2. Những nội dung tồn tại

- Tại dự án còn 28.008,8 m² đất cơ quan có thẩm quyền chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty và 5.264 m² chưa ký hợp đồng thuê đất.

- Công ty đã xây dựng nhà nghỉ chuyên gia với diện tích 280 m² trên diện tích 19.260,1 m² đất thuê theo Quyết định 1376/QĐ-UBND ngày 05/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh không có trong Giấy phép xây dựng số 34/GPXD đã được Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh cấp.

- Công ty không gửi báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển năm 2021 cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Thời điểm xảy ra hành vi không có quy định về xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi này.

- Đến thời điểm thanh tra, dự án Nhà máy Điện gió Hàn Quốc - Trà Vinh đã đi vào hoạt động nhưng đến ngày 21 tháng 11 năm 2022, Công ty mới được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cho thuê 5.264 m² đất.

4. Kiến nghị biện pháp xử lý

4.1. Đối với Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1

- Thực hiện các thủ tục theo quy định đối với diện tích 28.008,8 m² đất để cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định và các thủ tục đối với 5.264 m² chưa ký hợp đồng thuê đất.

- Thực hiện báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Tiếp tục chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai, pháp

luật về bảo vệ môi trường và pháp luật về tài nguyên và môi trường biển tại dự án.

- Niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

4.2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát xem xét tham mưu cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích đất chưa cấp Giấy chứng nhận cho Công ty và ký hợp đồng cho Công ty thuê đất đối với diện tích đất chưa ký hợp đồng cho thuê đất.

- Chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý đối với việc xây dựng công trình xây dựng nhà nghỉ chuyên gia với diện tích 280 m² không có trong Giấy phép xây dựng số 34/GPXD đã được Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh cấp.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng của Tỉnh rà soát việc sử dụng đối với diện tích 5.264 m² đất, trường hợp Công ty đã sử dụng đất trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh có quyết định cho thuê đất mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép thì xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật về tài nguyên và môi trường biển của Công ty tại dự án.

Đề nghị Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh trước ngày 31 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Công ty Cổ phần Điện gió Trà Vinh 1 (để thực hiện);
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (để phối hợp);
- Sở TN&MT tỉnh Trà Vinh (để phối hợp);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TN&MT (để công khai);
- Lưu VT, TTr, Hs

CHÁNH THANH TRA

Lê Vũ Tuấn Anh